

Soạn Luyện từ và câu lớp 2: Mở rộng vốn từ: Từ ngữ về muông thú

Câu 1 (trang 45 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Xếp tên các con vật dưới đây vào nhóm thích hợp.

- Thú dữ là loài thú ăn thịt, thường có kích thước to lớn, chúng khá hung dữ và có thể tấn công cả con người.
- Thú không nguy hiểm: chủ yếu là những con thú ăn cỏ, lá cây. Đa số chúng không gây nguy hiểm cho con người.

Trả lời:

a) Thú dữ, nguy hiểm : hổ, báo, gấu, lợn lòi, chó sói, sư tử, bò rừng, tê giác

b) Thú không nguy hiểm : thỏ, ngựa vằn, khỉ, vượn, sóc, chồn, cáo, hươu

(hổ, báo, gấu, lợn lòi, chó sói, sư tử, thỏ, ngựa vằn, bò rừng, khỉ, vượn, tê giác, sóc, chồn, cáo, hươu)

Câu 2 (trang 45 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Dựa vào hiểu biết của em về các con vật, trả lời những câu hỏi sau :

Trả lời:

a) Thỏ chạy như thế nào ?

- Thỏ chạy nhanh như tên bắn.

b) Sóc chuyền từ cành này sang cành khác như thế nào ?

- Sóc chuyền từ cành này sang cành khác nhanh thoăn thoắt.

c) Gấu đi như thế nào ?

- Gấu đi khệnh khạng.

d) Voi kéo gỗ như thế nào ?

- Voi kéo gỗ chạy băng băng.

Câu 3 (trang 45 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm dưới đây :

Bộ phận in đậm trong câu chỉ đặc điểm của sự vật. Em sử dụng mẫu câu hỏi về đặc điểm của sự vật: như thế nào ?

a) Trâu cày rất khỏe.

- Trâu cày như thế nào ?

b) Ngựa phi nhanh như bay.

- Ngựa phi như thế nào ?

c) Thấy một chú ngựa béo tốt đang ăn cỏ, Sói thèm rỏ dãi.

- Thấy chú ngựa béo tốt đang ăn cỏ, Sói như thế nào ?

d) Đọc xong nội quy, Khi Nâu cười khàn khách.

- Đọc xong nội quy, Khi Nâu cười như thế nào?